



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 99-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2023

QUY ĐỊNH

về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam (Đảng kỳ) và việc sử dụng cờ Đảng như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy cách cờ Đảng

1. Hình dáng, kích thước: Cờ Đảng hình chữ nhật, kích thước chiều rộng bằng 2/3 chiều dài, ở giữa có biểu tượng "Búa - Liềm". Tùy vào quy mô, tính chất sự kiện và mục đích sử dụng mà lựa chọn kích thước cờ cho phù hợp, nhưng phải bảo đảm đúng quy cách nêu trên.

2. Biểu tượng "Búa - Liềm": Hình "Búa" và hình "Liềm" đặt vuông góc với nhau (không có nét chồng tại chỗ giao nhau giữa "Búa" và "Liềm"). Đường kính của "Búa - Liềm" bằng 4/10 chiều ngang lá cờ; "Búa - Liềm" đặt ở trung tâm của lá cờ; hình "Búa" đặt chéch lên 45 độ so với chiều ngang lá cờ, hình "Liềm" đặt vuông góc so với hình "Búa"; cán "Búa" và cán "Liềm" hình chữ nhật; mặt trên cùng đầu "Búa" tạo thành đường thẳng với đỉnh nhọn lưỡi "Liềm"; điểm giao giữa cán "Búa" và đầu "Búa" tạo thành đường thẳng với mặt trên cán "Liềm"; điểm dưới cùng của cán "Búa" tạo thành đường thẳng ngang với điểm dưới cùng của cán "Liềm".

3. Màu sắc cờ Đảng: Nền cờ màu đỏ tươi (như màu của cờ Tổ quốc); biểu tượng "Búa - Liềm" màu vàng tươi (như màu ngôi sao vàng 5 cánh của cờ Tổ quốc).

4. Chất liệu cờ Đảng: Vải, giấy, kim loại và các chất liệu tốt, bền, đẹp.

Điều 2. Đối tượng sử dụng cờ Đảng

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân đại diện của Việt Nam ở nước ngoài được sử dụng cờ Đảng trong các trường hợp sau:

a) Trang trí khánh tiết và thực hiện nghi lễ khi tổ chức các hoạt động, sinh hoạt của Đảng (Đại hội, hội nghị của Đảng, lễ công bố quyết định của Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên, lễ trao huy hiệu Đảng, lễ kết nạp đảng viên, hoạt động đối ngoại đảng, hoạt động ngoại giao nhà nước...).

b) Trang trí khánh tiết hội trường, phòng họp, phòng tiếp khách, phòng truyền thống và khuôn viên (trong và mặt ngoài trụ sở cơ quan, tổ chức).

c) Trang trí khánh tiết khi tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị - xã hội quan trọng của Đảng, đất nước, ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương, cơ quan, đơn vị; khi tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước; lễ khởi công, khánh thành, gắn biển các công trình, dự án lớn của Nhà nước...

d) Trang trí tại đền thờ, khu lưu niệm, nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; di tích lịch sử cách mạng; nghĩa trang liệt sĩ và công trình tưởng niệm liệt sĩ...

đ) Trang trí quảng trường, khu trung tâm, trên đường phố.

2. Cán bộ, công chức trong cơ quan thuộc hệ thống chính trị các cấp được đặt cờ Đảng cùng với cờ Tổ quốc trên bàn làm việc theo đúng quy định.

3. Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hộ gia đình: Được treo cờ Đảng ở phía trước trụ sở, cổng, cửa nhà hoặc mặt tường phía trước nhà (phía ngoài căn hộ đối với nhà chung cư) vào dịp kỷ niệm ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị - xã hội quan trọng của Đảng, đất nước và các sự kiện, ngày kỷ niệm khác theo thông báo của chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Thời gian treo cờ Đảng

1. Cờ Đảng được treo thường xuyên tại cơ quan, đơn vị, tổ chức.

2. Cờ Đảng được treo ở trên đường phố, nơi công cộng vào các dịp:

a) Tết Nguyên đán, Tết dương lịch.

b) Các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị - xã hội quan trọng của Đảng, đất nước.

c) Các sự kiện, ngày kỷ niệm khác theo thông báo của chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Cờ Đảng được treo hoặc cầm, rước trong thời gian tổ chức mít tinh, diễu binh, diễu hành kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị - xã hội quan trọng của Đảng, đất nước, ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng

1. Sử dụng cờ Đảng đúng mục đích, quy cách, phù hợp với tính chất sự kiện; tuyệt đối không sử dụng cờ Đảng hỏng, sờn, rách, xuống màu, bong tróc.

2. Cờ Đảng luôn treo sát cùng với cờ Tổ quốc khi trang trí khánh tiết: Cờ Đảng ở bên trái, cờ Tổ quốc bên phải nhìn từ dưới lên hoặc nhìn từ ngoài vào; kích thước, độ mới của hai cờ phải tương đương và đặt ngang bằng nhau; biểu tượng "Búa - Liềm" của cờ Đảng phải hướng lên phía trên. Vị trí, địa điểm treo cờ Đảng cần bảo đảm mỹ quan, trang trọng, đồng bộ với không gian chung; tuyệt đối không để lá cờ chạm đất.

Chương II CÁCH THỨC SỬ DỤNG CỜ ĐẢNG

Điều 5. Trang trí khánh tiết hội trường, phòng họp, phòng tiếp khách, phòng truyền thống và khuôn viên của cơ quan, đơn vị

1. Hội trường, phòng họp: Vị trí, khoảng cách giữa cờ Đảng, cờ Tổ quốc với khẩu hiệu "ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM" nhìn tổng thể phải cân đối, hài hoà với không gian của lễ đài, cụ thể:

a) Cờ Đảng, cờ Tổ quốc bên trái lễ đài (nhìn từ dưới lên). Tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh ở bên phải phía dưới cờ Đảng và cờ Tổ quốc, nhìn cân đối, hài hoà với không gian.

b) Đỉnh lưỡi liềm của cờ Đảng ngang bằng với đỉnh cánh trên ngôi sao vàng của cờ Tổ quốc.

c) Cờ Đảng và cờ Tổ quốc được trang trí theo tư thế đang bay, bảo đảm hài hoà với tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh và không gian lễ đài. Trường hợp trang trí theo hình thức cờ xếp thì sử dụng một trong các hình thức sau: Cờ xếp dọc, cờ xếp chéo đơn, cờ xếp chéo đôi hoặc hình thức khác sao cho phù hợp, trang trọng, tính thẩm mỹ cao.

2. Phòng tiếp khách: Cờ Đảng, cờ Tổ quốc đặt bên trái phong nền chính (nhìn từ ngoài vào), phía dưới bên phải cờ Đảng, cờ Tổ quốc đặt tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh, bảo đảm bố cục tổng thể hài hoà, cân đối.

3. Phòng truyền thống: Cờ Đảng được treo trên cột, gắn trên tường hoặc trưng bày trong tủ, bảo đảm trang trọng, cân đối, hài hoà với không gian chung.

4. Khuôn viên (hoặc phía mặt ngoài toà nhà trụ sở làm việc), trung tâm văn hoá, nhà văn hoá.

a) Cơ quan, đơn vị có khuôn viên: Cờ Đảng cùng cờ Tổ quốc được treo thường xuyên trên cột cờ. Cột cờ được đặt ở vị trí trung tâm, phù hợp với khuôn viên cơ quan, đơn vị.

b) Trường hợp trụ sở cơ quan, đơn vị không có khuôn viên: Cờ Đảng treo trước mái hiên chính của toà nhà hoặc treo trên nóc toà nhà, bảo đảm vị trí trang trọng, không bị che khuất.

c) Trung tâm văn hoá, nhà văn hoá

Khuôn viên có cột cờ: Cờ Đảng treo tại cột riêng.

Khuôn viên không có cột cờ: Cờ Đảng treo chính giữa trên mái hiên chính của trung tâm văn hoá, nhà văn hoá.

Điều 6. Khi tổ chức các hoạt động và sinh hoạt của Đảng

1. Đối với Đại hội Đảng, lễ trao tặng huy hiệu đảng, lễ kết nạp đảng viên mới: Việc treo cờ Đảng thực hiện theo Khoản 1, Điều 5, Chương II. Phía trên tiêu đề buổi lễ phải treo hình ảnh Lãnh tụ Các Mác và V.I.Lênin (Các Mác bên trái, V.I.Lênin bên phải nhìn từ ngoài vào) ở vị trí trang trọng, cân đối với bố cục chung.

2. Khi tổ chức các hội nghị của Đảng; lễ kỷ niệm ngày thành lập Đảng, ngày thành lập các tổ chức đảng; lễ công bố quyết định đối với tổ chức đảng, đảng viên và các sinh hoạt khác của Đảng, việc treo cờ Đảng thực hiện theo Khoản 1, Điều 5, Chương II trong thời gian tổ chức các hoạt động. Tiêu đề của buổi lễ đặt ở vị trí phù hợp với bố cục của phong nền hội trường, phòng họp.

Điều 7. Trên sân khấu, lễ đài tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị - xã hội ngoài trời

1. Trường hợp trước lễ đài có cột cờ: Cờ Đảng, cờ Tổ quốc được treo trên cột cờ.

2. Trường hợp không có cột cờ riêng trước lễ đài: Việc treo cờ thực hiện như bên trong hội trường hoặc có thể in trên phong nền lớn. Phía trên khung hình sân khấu có thể bố trí hàng cờ hồng (hoặc hàng cờ phướn đủ màu sắc). Hoặc có thể treo cờ Đảng và cờ Tổ quốc tại chính giữa, phía trên khung hình sân khấu của lễ đài, hai bên bố trí cờ hồng (hoặc cờ phướn đủ màu sắc).

Tại các sự kiện khi tổ chức lễ động thổ, hoàn thành giai đoạn, khánh thành đưa vào sử dụng... của công trình, dự án đầu tư có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước: Cờ Đảng treo ở vị trí trang trọng nhất trên công trình.

Điều 8. Trên đường phố, quảng trường, khu trung tâm

1. Trên đường phố: Treo cờ ở giữa dải phân cách, vòng xuyên, cổng chào hoặc hai bên hành lang đường (treo trên cột cờ riêng hoặc kết hợp treo trên các cột điện, cột đèn chiếu sáng) bằng hình thức cờ trên cột hoặc cờ dây. Khi treo cờ trên các cột điện, cột đèn chiếu sáng dọc theo đường giao thông, kích thước lá cờ, cán cờ phải tương xứng, hài hoà với từng loại cột.

2. Tại quảng trường, khu trung tâm: Treo thành hàng riêng hoặc xen kẽ cờ Đảng với cờ Tổ quốc theo quy định chung, thống nhất, bảo đảm mỹ quan, trang trọng.

Điều 9. Trên bàn làm việc của cán bộ, công chức lãnh đạo trong cơ quan thuộc hệ thống chính trị các cấp

1. Cán bộ, công chức trong cơ quan thuộc hệ thống chính trị các cấp quy định tại Khoản 2, Điều 2, Chương I được đặt cờ Đảng, cờ Tổ quốc trên bàn làm việc.

2. Cờ Đảng và cờ Tổ quốc có kích thước 20 cm x 30 cm, gắn trên cán hình tròn, cao khoảng 45 cm (tính cả chân đế) và được đặt trên bàn làm việc ở phía trước.

Điều 10. Tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hộ gia đình

1. Tại doanh nghiệp: Nếu treo cờ Đảng tại khuôn viên thực hiện theo Khoản 4, Điều 5; nếu treo tại trụ sở thực hiện theo Khoản 2, Điều 11.

2. Tại nhà riêng hộ kinh doanh, hộ gia đình: Treo cờ Đảng phía trên cổng hoặc treo ở mặt tường phía trước ngôi nhà, trụ sở hoặc ở lan can tầng đầu tiên của mặt trước nhà tại vị trí trang trọng. Điểm treo cờ cách mặt đất tối thiểu 2 m, phần cán gắn vào thân cờ chếch lên trước 45 độ so với mặt đất và phải đồng đều trên cả tuyến phố.

3. Tại nhà chung cư cao tầng: Treo cờ Đảng ở phía bên ngoài phòng chung cư của toà nhà, ở vị trí trang trọng theo hướng nhìn ra đường lớn, khu trung tâm, bảo đảm sự cân đối, hài hoà.

Điều 11. Tại đền thờ, khu lưu niệm, nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; di tích lịch sử cách mạng; nghĩa trang liệt sĩ và công trình tưởng niệm liệt sĩ

1. Cờ Đảng và cờ Tổ quốc được treo thường xuyên trên cột cờ trong khuôn viên, ở khu vực chính, vị trí trung tâm và trang trọng.

2. Trong đền thờ chính: Cờ Đảng, cờ Tổ quốc được đặt trong khung hoặc xây dựng mô hình trên phong nền nơi thờ tự và trang trí trên phù điêu.

Điều 12. Tại nơi tổ chức các hoạt động đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước

1. Việc treo cờ Đảng thực hiện theo Quy định số 02-QĐi/TW, ngày 18/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lễ tân đối ngoại đảng và Hướng dẫn số 06-HD/BĐNTW, ngày 29/6/2020 của Ban Đối ngoại Trung ương, các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

2. Treo cờ Đảng trong các hoạt động ngoại giao nhà nước và tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện theo các văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước về nghi lễ đối ngoại, lễ tân ngoại giao và tùy thuộc vào thoả thuận, trao đổi, thống nhất của các bên trong buổi tiếp/hội đàm/ký kết/chiêu đãi.

Điều 13. Việc cầm, rước cờ Đảng khi tổ chức các hoạt động, mít tinh, diễn binh, diễu hành

1. Cầm cờ: Bàn tay phải cao ngang thắt lưng, đốc cán cờ áp sát ngón út bàn chân phải với tư thế nghiêm (người đứng nghiêm, cờ để thẳng đứng) hoặc tư thế nghỉ (ngả cờ ra phía trước).

2. Giương cờ: Được thực hiện khi chào cờ, duyệt nghi lễ, diễu hành. Tư thế giương cờ khi cán cờ được giương lên phía trước mặt và nghiêng với mặt đất khoảng 45 độ.

3. Vác cờ: Được sử dụng khi diễu hành, khi đưa cờ vào làm lễ chào cờ, duyệt nghi lễ, đón đại biểu. Tư thế cầm cờ, tay phải nắm sát đốc cán cờ, đưa thẳng ra phía trước nghiêng một góc khoảng 45 độ, tay trái đặt cán cờ lên vai phải và cánh tay trái vuông góc với cán cờ.

4. Rước cờ vai: Cờ Đảng được rước bởi nhiều người, cờ được cầm bằng tay, đặt ngang vai người, thường sử dụng đối với những kích thước lớn hoặc có thể sử dụng hình thức sáng tạo khác phù hợp với từng hoàn cảnh cụ thể.

5. Rước theo hàng: Giương cờ Đảng về phía trước mặt, thẳng đứng, theo một hàng lối định sẵn.

6. Vẫy bằng tay: Người sử dụng dùng tay cầm cán cờ để vẫy tại nơi tổ chức các hoạt động.

7. Rước trên kiệu: Cờ Đảng được đặt trên kiệu có người khiêng.

8. Rước bằng xe: Dùng gắn trên xe diễu hành.

9. Rước cờ bay: Dùng máy bay trực thăng, khinh khí cầu, dù lượn, bóng hydro hoặc những phương tiện bay, vật thể bay để rước cờ trên không trung.

Điều 14. Khi tổ chức lễ Quốc tang

Tại những nơi có treo cờ Đảng phải là cờ rủ (như sử dụng cờ Tổ quốc trong lễ tang), thực hiện trong thời gian diễn ra lễ tang theo quy định.

Điều 15. Sử dụng cờ Đảng trong những trường hợp khác phải được sự đồng ý của uỷ ban nhân dân cùng cấp.

Chương III SỬ DỤNG HÌNH ẢNH CỜ ĐẢNG

Điều 16. Đối tượng sử dụng hình ảnh cờ Đảng

Cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, bao gồm cả các tổ chức, cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài được sử dụng hình ảnh cờ Đảng để trang trí, in ấn, ghi hình, trình chiếu... và các công nghệ, ứng dụng phần mềm hiện đại khác phục vụ trong những hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị - xã hội, tuyên truyền cổ động, văn hoá, nghệ thuật.

Điều 17. Sử dụng trên phong nền màn hình (màn hình Led,...) của hội trường, sân khấu khi tổ chức các sự kiện

Tuân thủ nguyên tắc, bố cục cờ Đảng tại "Khoản 1, Điều 5, Chương II", bảo đảm thống nhất, trang nghiêm.

Điều 18. Tại trụ sở cơ quan, đơn vị của Đảng ở các cấp

Hình ảnh cờ Đảng được in, khắc, gắn, đắp nổi ở mặt chính, trên cao, vị trí trung tâm, trang trọng nhất của toà nhà để mọi người dễ nhận biết.

Điều 19. Trên các văn bản, giấy tờ, biểu trưng, ấn phẩm

Hình ảnh cờ Đảng được in, khắc ở vị trí trang trọng, thể hiện sự tôn kính, phù hợp với tính chất, nội dung trên những văn bản, giấy tờ, ấn phẩm, biểu trưng sau:

1. Thẻ đảng viên, Huy hiệu Đảng, kỷ niệm chương, bằng khen của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp.
2. Các văn bản của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp.
3. Thẻ cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng.
4. Các văn bản đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam.
5. Các thư từ, thiệp mời, phong bì của lãnh đạo Đảng trong giao thiệp với các cơ quan nước ngoài.
6. Trên văn bằng, chứng chỉ đào tạo về công tác Đảng.
7. Trên sổ ghi sinh hoạt chi bộ và cuộc họp của các tổ chức đảng.
8. In, khắc trên hòm phiếu bầu đại biểu tham dự đại hội đảng bộ các cấp; bầu các chức danh thuộc các cơ quan của Đảng từ Trung ương đến cơ sở.
9. In trên các ấn phẩm của Đảng (sách, báo, tạp chí, tài liệu, tờ gấp) cả bản điện tử và bản in giấy để thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị.
10. In trên trang phục, huy hiệu cài áo, cặp sách, biểu tượng, biểu trưng của cơ quan, tổ chức.

Điều 20. Trong video, clip, phần mềm và qua các phương tiện công nghệ hiện đại

1. Cờ Đảng được ghi hình trong các video, clip, trình chiếu phục vụ nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị. Việc ghi hình, trình chiếu tuyệt đối bảo đảm đúng quy định, không sai sót.
2. Hình ảnh cờ Đảng được trình chiếu bằng hiệu ứng đèn Led, Laze, công nghệ trình diễn: 3D Mapping, 3D Scanning, thực tế ảo (VR), VR360, thực tế tăng

cường (AR), thực tế ảo mở rộng (XR), công nghệ trình chiếu Hologram 3D... và các công nghệ tiên tiến, hiện đại khác để tổ chức sự kiện, trình diễn nghệ thuật khi được uỷ ban nhân dân cùng cấp đồng ý.

3. Hình ảnh cờ Đảng được sử dụng trên công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử và các phần mềm phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị bảo đảm tính chính trị, trang trọng.

Điều 21. Trên các tượng đài, phù điêu, cụm mô hình cổ động tuyên truyền, trang trí bằng hoa, xếp hình bằng người hoặc các vật liệu khác

1. Cờ Đảng hoặc biểu tượng "Búa - Liềm" được tạo khắc trên các tượng đài, phù điêu (có thể sử dụng hình thức sáng tạo cách điệu) phù hợp với không gian và ý nghĩa của công trình.

2. Cờ Đảng được tạo dựng trên các mô hình cổ động tuyên truyền, được kết bằng hoa, tiểu cảnh hoa hoặc bằng các loại vật liệu khác trên các tuyến phố, khu vực cửa ngõ, cổng chào, nơi diễn ra các sự kiện, nơi biểu diễn văn hoá, nghệ thuật trong những ngày Tết, lễ lớn của dân tộc, đại hội đảng bộ các cấp và các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng khác khi được uỷ ban nhân dân cùng cấp đồng ý.

3. Cờ Đảng có thể được xếp bằng người, hoặc các loại vật liệu, phương tiện khác, thể hiện niềm tin đối với Đảng, tình yêu đối với quê hương, đất nước.

Điều 22. Sử dụng hình ảnh cờ Đảng trong những trường hợp khác

Sử dụng hình ảnh cờ Đảng trong hoạt động chính trị - xã hội, tuyên truyền cổ động, văn hoá nghệ thuật, trưng bày triển lãm, trình chiếu... nhưng bảo đảm tính chính trị, thẩm mỹ, trang trọng, có ý nghĩa tuyên truyền và được uỷ ban nhân dân cùng cấp cho phép.

Chương IV

CÁC HÀNH VI NGHIÊM CẤM; THU HỒI VÀ THAY THẾ

Điều 23. Các hành vi nghiêm cấm

1. Ngăn chặn, cản trở việc phổ biến, sử dụng cờ Đảng.
2. Xúc phạm, huỷ hoại cờ Đảng dưới mọi hình thức.
3. Sử dụng cờ Đảng không đúng mục đích, quy cách, cách thức sử dụng.
4. In cờ Đảng ở những vị trí nhạy cảm, không trang trọng.

5. Sử dụng, chia sẻ hình ảnh cờ Đảng bị xuyên tạc, xúc phạm, bóp méo trên Internet, mạng xã hội và các nền tảng công nghệ khác.

6. Sử dụng hình ảnh cờ Đảng trong các phần mềm trò chơi điện tử.

7. Chụp ảnh, quay clip quá trình cơ quan Nhà nước thay cờ Đảng không đạt chuẩn để đăng tải trên Internet, mạng xã hội nhằm bôi xấu, xúc phạm tổ chức và cá nhân treo cờ Đảng.

Điều 24. Thu hồi và thay thế

1. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm triển khai thực hiện việc thu hồi và thay thế cờ Đảng không đúng quy cách, bị hỏng, bạc màu.

2. Đối với cơ quan, đơn vị: Người đứng đầu, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thường xuyên chỉ đạo rà soát, thu hồi cờ Đảng không đạt chuẩn, bị hỏng tại cơ quan, đơn vị nơi mình phụ trách và có biện pháp, hình thức thay thế kịp thời.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Quy định; chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích tổ chức, cá nhân trao tặng cờ Đảng, cờ Tổ quốc cho Nhân dân vùng biên giới, hải đảo của Tổ quốc; kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi xúc phạm cờ Đảng.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền sử dụng cờ Đảng; thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này ở các cấp, các ngành.

3. Ban cán sự đảng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo triển khai việc thực hiện Quy định này trong công tác thông tin, cổ động trực quan bảo đảm thống nhất trên toàn quốc.

b) Nghiên cứu, thể chế hoá chế tài xử phạt đối với các hành vi xúc phạm cờ Đảng để bảo đảm tính nghiêm minh và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

4. Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo việc triển khai thực hiện Quy định sử dụng cờ Đảng trong các học viện, nhà trường bảo đảm đúng quy định.

b) Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền giáo dục truyền thống của Đảng, của đất nước và ý nghĩa của cờ Đảng.

5. Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, gỡ bỏ, xử lý nghiêm các hành vi, đối tượng đăng tải, chia sẻ hình ảnh xuyên tạc, bóp méo, xúc phạm cờ Đảng trên Internet, mạng xã hội. Yêu cầu các nhà mạng cung cấp dịch vụ xóa bỏ các thông tin xuyên tạc, bóp méo hình ảnh cờ Đảng trên Internet, mạng xã hội.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các nhà xuất bản rà soát, chỉnh sửa các hình ảnh của cờ Đảng theo quy định.

6. Ban Đối ngoại Trung ương, Ban cán sự đảng Bộ Ngoại giao có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện việc sử dụng cờ Đảng trong các hoạt động đối ngoại đảng và ngoại giao nhà nước.

b) Nghiên cứu, bổ sung nội dung mới về sử dụng cờ Đảng trong lễ tân đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế.

7. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân sử dụng cờ Đảng, cờ Tổ quốc đúng quy định.

b) Vận động Nhân dân xây dựng "tuyến đường cờ Đảng, cờ Tổ quốc" vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc.

8. Các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương có trách nhiệm:

a) Tăng cường tuyên truyền về tầm quan trọng, ý nghĩa của việc treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc và thực hiện đúng quy định.

b) Kiểm duyệt kỹ sản phẩm báo chí để việc sử dụng cờ Đảng đúng theo quy định.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Các tỉnh uỷ, thành uỷ; các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; Ban Bí thư Trung ương Đoàn, các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương; cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

3. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban Bí thư xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



[Handwritten signature]

Võ Văn Thưởng